

Số: 1666/TB-ĐHM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 08 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo từ xa (Đợt 5 năm 2023)

Căn cứ Thông tư số 10/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 04 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học;

Căn cứ Kế hoạch số 2077/KH-ĐHM ngày 10 tháng 11 năm 2022 về Kế hoạch tuyển sinh đại học hình thức đào tạo từ xa năm 2023;

Căn cứ Đề án tuyển sinh năm 2023.

Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về việc tuyển sinh đại học hình thức đào tạo từ xa đợt 5 năm 2023 tại Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh và tại các Trạm đào tạo từ xa, cụ thể như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam (theo hình thức chính quy hoặc giáo dục thường xuyên), hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương, tính đến thời điểm xét tuyển;

- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng cùng ngành sử dụng bằng tốt nghiệp THPT (hoặc bổ túc THPT) để nộp hồ sơ dự tuyển. Trường sẽ xét miễn trừ khối lượng kiến thức thí sinh đã học ở trình độ cao đẳng dựa trên văn bằng và bảng điểm ở trình độ cao đẳng nộp kèm theo hồ sơ. Do đó số lượng tín chỉ mỗi thí sinh cần học sẽ khác nhau tùy thuộc vào bảng điểm của thí sinh đã học ở trình độ cao đẳng.

- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp Đại học.

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

2.1. Đối tượng có bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học.

- Điểm xét tuyển là điểm trung bình chung tích lũy ở bậc cao đẳng, đại học.
- Ngưỡng xét tuyển từ 5,0 trở lên (tính theo thang điểm 10) hoặc từ 2,0 trở lên (tính theo thang điểm 4), điểm trúng tuyển xét từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu.

2.2. Đối tượng có bằng tốt nghiệp THPT.

- Xét tuyển căn cứ vào kết quả học tập bậc THPT (học bạ)
- Các ngành và tổ hợp môn xét tuyển

TT	Mã ngành	Ngành học	Tổ hợp môn xét tuyển
1	7340101	Quản trị kinh doanh	A00,A01,D01,D07
2	7340115	Marketing	A00,A01,D01,D07
3	7340120	Kinh doanh quốc tế	A00,A01,D01,D07
4	7340201	Tài chính - Ngân hàng	A00,A01,D01,D07
5	7340301	Kế toán	A00,A01,D01,D07
6	7340302	Kiểm toán	A00,A01,D01,D07
7	7340404	Quản trị nhân lực	A00,A01,D01,D07
8	7380101	Luật	A00,A01,C00,D01



TT	Mã ngành	Ngành học	Tổ hợp môn xét tuyển
9	73 80107	Luật kinh tế	A00,A01,C00,D01
10	75 10102	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng và Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng (chuyên ngành Cấp thoát nước)	A00,A01,D01,D07
11	75 80302	Quản lý xây dựng	A00,A01,D01,D07
12	72 20201	Ngôn ngữ Anh	A01,D01,D14,D78
13	73 10101	Kinh tế (chuyên ngành Quản lý công)	A00,A01,D01,D07
14	73 10301	Xã hội học	A01,C00,D01,D78
15	73 10620	Đông Nam Á học	A01,C00,D01,D78
16	77 60101	Công tác xã hội	A01,C00,D01,D78
17	74 20201	Công nghệ sinh học	A00,D07,A02,B00

Tổ hợp môn xét tuyển:

A00: Toán, Lý, Hóa;	A01: Toán, Lý, Anh	A02: Toán, Sinh, Lý
B00: Toán, Hóa, Sinh	C00: Văn, Sử, Địa	C03: Văn, Sử, Toán
D01: Toán, Văn, Tiếng Anh	D04: Toán, Văn, Tiếng Trung	D07: Toán, Hóa, Tiếng Anh
D14: Văn, Sử, Anh	D78: Văn, KHXH, Tiếng Anh	

- Điểm xét tuyển là tổng điểm các môn học năm lớp 12 thuộc tổ hợp xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên đối tượng (nếu có) theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

- Điểm chấp nhận hồ sơ: Điểm xét tuyển \geq 12 điểm.

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Điểm xét tuyển của các tổ hợp khác nhau do thí sinh đăng ký có giá trị như nhau và được lấy từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu của ngành xét tuyển.

- Thí sinh mất học bạ vui lòng liên hệ trường THPT để cấp bảng điểm lớp 12 thay học bạ.

- Riêng ngành **Ngôn ngữ Anh**: Trường tổ chức kiểm tra tiếng Anh đầu vào cho những thí sinh đã tốt nghiệp THPT, tốt nghiệp đại học.

• Thí sinh sau khi tham gia thực hiện bài kiểm tra tiếng Anh đầu vào, cụ thể trong trường hợp:

-Kết quả “Đạt” : thí sinh hoàn tất thủ tục nhập học.

-Kết quả “Không đạt”: thí sinh hoàn tất thủ tục nhập học, đồng thời phải đăng ký học và hoàn thành môn *tiếng Anh nâng cao 5* trong học kỳ đầu tiên.

- Thí sinh đã có chứng chỉ tiếng Anh bậc 3/6 (B1) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc đã tốt nghiệp cao đẳng ngành Ngôn ngữ Anh được miễn kiểm tra tiếng Anh đầu vào.

3. Thời gian đào tạo

- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông: 4 – 5 năm tùy theo ngành đào tạo. Sinh viên có thể tăng cường độ học để hoàn thành chương trình đào tạo sớm hơn.

- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp Cao đẳng cùng ngành hoặc đã tốt nghiệp Đại học: 2 – 3 năm.

- Lịch học và lịch thi được bố trí vào ngày thứ Bảy và Chủ nhật.

- Tham khảo chương trình đào tạo tại <http://www.oude.edu.vn/department/index>

4. Văn bằng tốt nghiệp

- Sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng Đại học với học vị cử nhân, kỹ sư do Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh cấp, được học tiếp lên các chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ.

- Căn cứ Luật Giáo dục đại học sửa đổi năm 2018 đã có hiệu lực thi hành: **Hiện nay không phân biệt các hình thức đào tạo (chính quy, vừa làm vừa học, đào tạo từ xa) và trên bằng tốt nghiệp không thể hiện hình thức đào tạo.**

5. Hồ sơ đăng ký nhập học

a) Phiếu dự tuyển theo mẫu của trường (có dán ảnh màu cỡ 3x4).

b) Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của trường.

c) Phiếu đăng ký xét đối tượng chính sách ưu tiên – khu vực (nếu có).

d) Các bản sao và giấy tờ liên quan:

- **Đối với thí sinh xét tuyển theo điểm trung bình bậc cao đẳng:** Nộp 03 bản sao bằng tốt nghiệp cao đẳng, 02 bản sao bằng tốt nghiệp THPT và 02 bản sao bằng điểm. Trường hợp thí sinh tốt nghiệp cao đẳng theo hình thức liên thông, thí sinh nộp bổ sung thêm bản sao bằng tốt nghiệp và bản sao bằng điểm bậc trung cấp.

- **Đối với thí sinh xét tuyển theo điểm trung bình bậc đại học:** Nộp 03 bản sao bằng tốt nghiệp đại học và 02 bản sao bằng điểm. Trường hợp thí sinh tốt nghiệp đại học theo hình thức liên thông, thí sinh nộp bổ sung thêm bản sao bằng tốt nghiệp và bản sao kết quả học tập bậc cao đẳng, trung cấp.

- **Đối với thí sinh xét tuyển theo kết quả học tập bậc trung học phổ thông (học bạ):** Nộp 02 bản sao bằng tốt nghiệp THPT và Học bạ THPT.

e) 01 bản sao giấy khai sinh.

f) 01 bản sao căn cước công dân.

g) 03 ảnh màu cỡ 3x4 (ảnh mới chụp trong vòng 06 tháng có ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh ở mặt sau ảnh).

Lưu ý: Tất cả các giấy tờ phải có thị thực của cơ quan cấp bằng hoặc cơ quan có thẩm quyền và đựng trong phong bì do Trường phát hành.

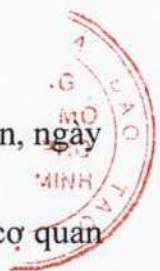
6. Tạm thu học phí học kỳ 1: (Mức học phí này đã bao gồm học liệu)

• 3.240.000đ/thí sinh gồm các ngành Công nghệ kỹ thuật công trình Xây dựng, ngành Công nghệ kỹ thuật công trình Xây dựng chuyên ngành Cấp thoát nước và ngành Công nghệ sinh học.

• 2.970.000đ/thí sinh gồm các ngành còn lại.

7. Địa điểm, thời gian nhận hồ sơ và khai giảng:

- Thí sinh tải mẫu hồ sơ tại website của Trung tâm Đào tạo Từ xa theo địa chỉ sau: <http://www.oude.edu.vn/student/mẫu-đơn-68/> hoặc nhận trực tiếp tại Bộ phận tiếp sinh viên của Trung tâm Đào tạo Từ xa hoặc tại các đơn vị liên kết (theo danh sách đính kèm)



ilk

- Thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại Quầy tiếp sinh viên của Trung tâm Đào tạo Từ xa (phòng 005- tầng trệt, số 97 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh) hoặc tại các đơn vị liên kết.

- Phát hành và nhận hồ sơ liên tục trong năm tại các Trạm liên kết đào tạo từ xa và tại Trung tâm Đào tạo Từ xa – Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (trừ Chủ nhật và ngày lễ).

- **Thời gian phát và nhận hồ sơ đợt 5** Từ 01/08/2023 đến 01/10/2023.

- **Thời gian khai giảng dự kiến: Tháng 10/2023.**

8. Thông tin liên hệ: Mọi thông tin về công tác tuyển sinh, thí sinh liên hệ trực tiếp tại các đơn vị liên kết (nơi phát hành và nhận hồ sơ) hoặc:

Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm Đào tạo Từ xa)

Địa chỉ: Số 97 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 18006119 (phím 1)

Thông báo được đăng tại website: www.oude.edu.vn

Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Đơn vị liên kết;
- Các đơn vị liên quan;
- P. TT- PC;
- Lưu: VT, TTĐTTX (50).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Lê Nguyễn Quốc Khang

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO TỪ XA ĐỢT 5 NĂM 2023**
(Theo thông báo số: 1666/TB-ĐHM ngày 01/08/2023)

STT	Trạm liên kết đào tạo	Địa chỉ
1	Trung tâm GDTX An Giang	Số 394 Lý Thái Tổ, phường An Xuyên, thành phố Long Xuyên, An Giang (ĐT: 0296 3841 860)
2	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam- Singapore	Số 78 Phạm Hữu Lầu, khu phố Thống Nhất 1, thành phố Dĩ An, Bình Dương (ĐT: 0650 3733 290 – 0650 3735 126)
3	Trung tâm GDTX Bình Định	Số 107A Thanh Niên, thành phố Quy Nhơn, Bình Định. (ĐT: 0256 3892 319)
4	Trung tâm GDTX Bình Phước	Đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (ĐT: 0271 3879 609)
5	Trung tâm GDNN - GDTX thị xã Lagi - Bình Thuận	Số 261 Ngô Quyền, Tân An, thị xã Lagi, Bình Thuận
6	Trường Cao đẳng Bình Thuận	05 Tôn Thất Bách, P. Phú Tài, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận (ĐT: 0252 3835084 – 0252 3835086)
7	Trường Cao đẳng cộng đồng Cà Mau	Số 126 đường 3/2, thành phố Cà Mau, Cà Mau (ĐT: 02903 825 262 – 02903 828 234)
8	Trường Trung cấp Tây Nguyên	Số 298 Hà Huy Tập, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (ĐT: 0262 3986 688)
9	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật số 2 (Biên Hòa)	Số 99/5 Phạm Văn Thuận, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai (ĐT: 0251 222 3602)
10	Trung tâm GDNN- GDTX Nhơn Trạch, Đồng Nai	Đường D4 , ấp 5, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch (ĐT: 0251 3521 924)
11	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Thống Nhất, Đồng Nai	Khu Hành chính mới huyện Thống Nhất, Đồng Nai (ĐT: 0613 762 003)
12	Trung tâm GDTX Hậu Giang	Số 50 Nguyễn Thái Học, thị xã Vị Thanh, Hậu Giang (ĐT: 0293 387 0515)
13	Trường Cao đẳng Kiên Giang	Số 217 Chu Văn An, phường An Hòa, thị xã Rạch Giá, Kiên Giang (ĐT: 0297 3811 840)
14	Trung tâm GDTX Khánh Hòa	Số 05 Trần Hưng Đạo, thành phố Nha Trang, Nha Trang (ĐT: 0258 3821 535)
15	Trung tâm GDTX &KTTH Long An	Số 400 tỉnh lộ 827, phường Bình Tâm, thành phố Tân An Long An (ĐT: 0272 359 1215)

STT	Trạm liên kết đào tạo	Địa chỉ
16	Trung tâm GDTX Phú Yên	Số 02 Lê Trung Kiên, thị xã Tuy Hoà, Phú Yên (ĐT: 0257 3829 437)
17	Trung tâm GDTX Tây Ninh	Số 7 Hẻm 18, đường Nguyễn Văn Rốp, phường 4, thành phố Tây Ninh (ĐT: 0276 3842374 – 0276 3842 375 – 0276 3841 305)
18	Trung tâm GDTX Tiền Giang	Số 07 Hùng Vương, phường 7, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang (ĐT: 0273 3874 898)
19	Trường Trung cấp nghề Trần Đại Nghĩa	A16/4, Quốc lộ 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, TPHCM (ĐT: 028 3760 5057)
20	Trung tâm GDTX Gia Định	Số 15/11 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức (ĐT: 028 6283 8245)
21	Học viện Chính trị khu vực 2	Số 99 đường Man Thiện, khu phố 4, phường Hiệp Phú, quận 9, TP.HCM (ĐT: 028 3896 6704)
22	Trung tâm GDTX Thanh Niên Xung Phong	Số 189E Đặng Công Bình, ấp 5, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, TPHCM (ĐT: 028 3713 9500)
23	Trung tâm Chính trị Quận Phú Nhuận	Số 178 Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, TPHCM (ĐT: 028 3844 3101)
24	Trung tâm GDNN - GDTX Quận 6	Số 743/15 Hồng Bàng, phường 6, quận 6, TPHCM (ĐT: 028 3960 1178)
25	Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Sài Gòn Tourist	Số 23/8 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, TP.HCM (ĐT: 028 3844 2238)
26	Trung tâm Chính trị Quận Tân Bình	Số 730/9 Lạc Long Quân, phường 9, quận Tân Bình, TP.HCM (ĐT: 028 3861 6898)
27	Trường Cao đẳng Việt - Mỹ	Số 5, đường số 4, khu dân cư Trung Sơn, TP.HCM (ĐT: 028 5433 6888)
28	Trung tâm GDTX tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu	Số 59 Hùng Vương, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa (ĐT: 0254 3732761) hoặc số 459 Trương Công Định, phường 7, thành phố Vũng Tàu (ĐT: 0254 3522738)
29	Trường Đại học Mở TPHCM – Cơ sở 2 Long Bình	Trương Văn Hải, khu phố 1, phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai (ĐT: 025 1882 6399)
30	Trường Đại học Mở TPHCM – Cơ sở 3 Bình Dương	68 Lê Thị Trung, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương (ĐT: 0274 3822 456)
31	Trường Đại học Mở TPHCM – Cơ sở 5 Ninh Hòa	04 Tân Định, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa (ĐT: 0258 3630333 – 0258 3634540)
32	Trường Trung cấp Bách Nghệ TPHCM	146 Đỗ Văn Dậy, xã Tân Hiệp, Hóc Môn, TPHCM (ĐT: 028 3710 5908)
33	Trung tâm GDTX – Hướng nghệ tỉnh Ninh Thuận	26 đường 16/4 thành phố Phan Rang, Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (ĐT: 0259 3823 883 – 0259 3830 455)

STT	Trạm liên kết đào tạo	Địa chỉ
34	Trung tâm GDTX tỉnh Gia Lai	61 Lý Thái Tổ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (ĐT: 0269 388 3172)
35	Trường Đại học Kỹ thuật công nghệ Cần Thơ	256 Nguyễn Văn Cừ, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (ĐT: 0292 389 0060)
36	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Nhà Bè	189 Nguyễn Văn Tạo, ấp 1, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, TPHCM (ĐT: 028 3780 0059)
37	Trung tâm Chính trị Quận Gò Vấp	330 đường Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp (ĐT: 098 308 4219 – anh Đông)
38	Trung tâm GDNN Công đoàn Bà Rịa- Vũng Tàu.	1A Nguyễn Trường Tộ, phường 3, thành phố Vũng Tàu (ĐT: 0254 3532 558)
39	Trường Bồi dưỡng giáo dục huyện Bình Chánh.	01 đường số 8, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (ĐT: 0907 385 738 – Cô Trinh)
40	Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai.	Số 98 Trần Phú, TT. Trảng Bom, Trảng Bom, Đồng Nai.
41	Trường Cao đẳng Sài Gòn.	Lô 14, đường số 5, công viên phần mềm Quang Trung, tòa nhà Saigon Tech, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12
42	Trường Trung cấp nghề Củ Chi	Số 02 Nguyễn Đại Năng, khu phố 1, TT.Củ Chi, huyện Củ Chi.
43	Trung tâm Chính trị Quận 4	85-87 Tân Vĩnh, phường 6, quận 4 (ĐT: 028 3826 5906)
44	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Xuân Lộc	01 Lê Quý Đôn, khu phố 6, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
45	Trường Cao đẳng Công thương TPHCM	20 Tăng Nhơn Phú, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh (ĐT: 028 36402985)



5